

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày

tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Chương trình phát triển đô thị Mộc Châu đến năm 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009; Luật Quy hoạch 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017; Luật 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch;

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị; Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;

Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị; Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 20/6/2013 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2023/TT-BXD ngày 08/09/2023 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về chương trình phát triển đô thị;

Căn cứ Quyết định 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1676/QĐ-TTg ngày 25/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Sơn La thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 03/3/2024 của UBND tỉnh

Sơn La phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Sơn La đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 của UBND tỉnh Sơn La phê duyệt Quy hoạch chung đô thị Mộc Châu đến năm 2040;

Căn cứ Quyết định số 2587/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch tổ chức lập Chương trình phát triển đô thị Mộc Châu đến năm 2030;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 111/TTr-SXD ngày 17/4/2024, Báo cáo thẩm định số 205/BC-SXD ngày 17/4/2024, Báo cáo số 214/BC-SXD ngày 23/4/2024; Kết quả biểu quyết của Thành viên UBND tỉnh Khóa XV tại Báo cáo số 103/BC-VPUB ngày 23/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình phát triển đô thị Mộc Châu đến năm 2030 (sau đây viết tắt là *Chương trình*), với những nội dung chính như sau:

1. Tên Chương trình: Chương trình phát triển đô thị Mộc Châu đến năm 2030.

2. Quan điểm, mục tiêu phát triển

2.1. Quan điểm

- Xây dựng Chương trình phát triển đô thị Mộc Châu phù hợp Quy hoạch tỉnh Sơn La thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Chương trình phát triển đô thị tỉnh Sơn La đến năm 2030; Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Mộc Châu, tỉnh Sơn La đến năm 2030; Quy hoạch chung đô thị Mộc Châu, tỉnh Sơn La đến năm 2040.

- Đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển nhanh thương mại - dịch vụ, du lịch, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tạo chuyển biến mạnh mẽ về phát triển nông nghiệp công nghệ cao, đô thị văn minh và xây dựng nông thôn mới hiện đại. Mở rộng không gian đô thị nâng cao chất lượng đô thị, kiểm soát môi trường, đảm bảo an sinh xã hội, an ninh quốc phòng. Đồng thời sử dụng đất đúng quy hoạch, theo hướng tiết kiệm phát huy hiệu quả.

- Phối hợp lồng ghép có hiệu quả với các chương trình, kế hoạch, dự án, đang thực hiện hoặc đã được phê duyệt liên quan đến phát triển đô thị. Các chương trình kế hoạch phát triển đô thị phải được tích hợp các yêu cầu về phát triển bền vững, phát triển đô thị xanh, tiết kiệm năng lượng, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng, đảm bảo tính kết nối theo Quy hoạch chung đô thị Mộc Châu với Quy hoạch chung xây dựng khu du lịch Quốc gia Mộc Châu, hướng đến trở thành trung tâm du lịch trong Khu du lịch quốc gia, phát triển nông nghiệp chất lượng cao. Phát huy thế mạnh của khoa học công nghệ trong nghiên cứu ứng dụng phục vụ quản lý và phát triển đô thị.

2.2. Mục tiêu

- Cụ thể hóa Quy hoạch tỉnh Sơn La thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Mộc Châu, tỉnh Sơn La đến năm 2030; Quy hoạch chung đô thị Mộc Châu, tỉnh Sơn La đến năm 2040; Chương trình phát triển đô thị tỉnh đến năm 2030; các chỉ tiêu phát triển đô thị Mộc Châu đến năm 2025 (*đạt tiêu chí đô thị loại IV và xây dựng huyện Mộc Châu trở thành thị xã vào năm 2025*), giai đoạn 5 năm tiếp theo và hàng năm phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội của huyện.

- Làm cơ sở lập đề án phân loại đô thị; Xác định lộ trình đầu tư xây dựng khu vực phát triển đô thị; Xác định danh mục dự án hạ tầng kỹ thuật khung, công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội ưu tiên đầu tư nhằm kết nối các khu vực phát triển đô thị với hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của đô thị.

- Xác định kế hoạch vốn cho các công trình hạ tầng kỹ thuật khung và công trình đầu mối ưu tiên phù hợp với điều kiện phát triển thực tế của địa phương; phân công trách nhiệm cho các tổ chức, cá nhân, các cơ quan liên quan đến việc phát triển đô thị.

3. Các chỉ tiêu phát triển đô thị

3.1. Một số chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023 (hiện trạng)	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
I	Chỉ tiêu phát triển đô thị									
1	Tỷ lệ đô thị hóa	%	37,9	38,0	50-55	50-55	50-55	50-55	55-60	55-60
2	Tỷ lệ đất xây dựng đô thị trên tổng diện tích đất tự nhiên toàn đô thị	%	1,8	1,9	2,0	2,5	3,0	3,8	4,2	4,6
3	Diện tích nhà ở bình quân đầu người khu vực nội thị (dự kiến)	m ² /người	21,3	22,0	22,5	24,0	26,0	27,4	28,5	30,0
4	Tỷ lệ đất giao thông đô thị so với đất xây dựng đô thị khu vực nội thị	%	10,21	10,5	11,0	12,0	13,0	14,0	14,5	15,0
5	Mật độ đường công thoát nước chính	km/km ²	9,10	9,25	9,5	9,8	10,0	10,5	10,8	11,0
6	Diện tích cây xanh toàn đô thị bình quân đầu người	m ² /người	4,6	4,7	4,8	5,0	5,4	5,6	5,8	6,0

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023 (hiện trạng)	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
7	Đất cây xanh sử dụng công cộng khu vực nội thị bình quân đầu người	m ² /người	3,5	3,65	3,8	4,0	4,2	4,5	4,8	5,0
II	Các tiêu chuẩn thấp hơn mức tối thiểu đô thị loại IV (đối với các khu vực dự kiến thành lập phường)									
1	Mật độ dân số toàn đô thị	người/km ²	323	325	330	340	350	370	400	414
2	Công trình xanh	công trình	Chưa có	Chưa có	Chưa có	Chưa có	Chưa có	Chưa có	1	1

3.2. Về điều chỉnh đơn vị hành chính các xã, phường và thành lập thị xã Mộc Châu (Dự kiến)

Dự kiến điều chỉnh địa giới hành chính các xã, thị trấn hiện hữu theo hướng thành lập các phường, xã và nâng cấp đơn vị hành chính lên thị xã Mộc Châu. Huyện Mộc Châu hiện có 15 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, gồm 2 thị trấn: Mộc Châu (*huyện lỵ*), thị trấn Nông trường Mộc Châu và 13 xã (*Chiềng Hắc, Chiềng Khừa, Chiềng Sơn, Đông Sang, Hua Păng, Lóng Sập, Mường Sang, Nà Mường, Phiêng Luông, Quy Hương, Tân Hợp, Tân Lập, Tà Lại*).

Huyện Mộc Châu dự kiến thành lập thị xã Mộc Châu trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của huyện Mộc Châu; trong đó khu vực nội thị dự kiến hình thành 8 phường trên cơ sở thị trấn Mộc Châu và một phần thị trấn Nông trường Mộc Châu, 03 xã hiện hữu (*gồm: Phiêng Luông, Đông Sang, Mường Sang, với tổng diện tích khoảng 158,27 km²*); Khu vực ngoại thị dự kiến thành lập 07 xã (*xã mới Tân Hợp + Tân Lập; xã mới Quy Hương + Nà Mường + Tà Lại; xã mới Hua Păng + một phần xã Phiêng Luông + một phần thị trấn Nông trường Mộc Châu; xã mới Chiềng Hắc + một phần xã Mường Sang + một phần thị trấn Nông trường Mộc Châu; xã mới Chiềng Khừa + một phần xã Mường Sang; xã mới Chiềng Sơn + một phần xã Đông Sang + một phần xã Mường Sang; xã Lóng Sập*).

4. Chương trình phát triển cơ sở hạ tầng ưu tiên và kiến trúc cảnh quan

4.1. Giai đoạn đến năm 2025

- Tập trung huy động các nguồn lực đầu tư các dự án hạ tầng khung (HTKT&HTXH), tạo động lực phát triển đô thị; trong đó chú trọng dự án trọng tâm, trọng điểm hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng với mục tiêu đảm bảo đồng bộ, hiện đại (*thị trấn Mộc Châu và thị trấn Nông trường Mộc Châu thực hiện theo định hướng Quy hoạch phân khu số 1, số 2*) tạo động lực lan tỏa qua các khu vực dự kiến thành lập phường 5, 6, 7, 8 (*theo định hướng quy hoạch phân khu 5, 6*).

- Phát triển không gian đô thị Mộc Châu gắn với bảo tồn, phát huy giá trị

sinh thái nông nghiệp, cảnh quan đặc trưng Mộc Châu (*đồng cỏ, đồi chè, cảnh quan núi rừng, bản làng truyền thống*); ưu tiên thu hút các dự án phát triển các khu đô thị, khu dân cư không gian nội thị trên cơ sở khu vực hai thị trấn hiện hữu và đô thị hóa, mở rộng ra khu vực lân cận gồm Đông Sang, Mường Sang thuộc các phường 1, 2, 7, 8, 4.

- Tập trung thực hiện các dự án hạ tầng khung động lực, các công trình công cộng cấp đô thị trên địa bàn huyện, trong đó tập trung các dự án hạ tầng khung trên địa bàn 8 phường nội thị (dự kiến) nhằm hoàn thiện và đạt các tiêu chí của đô thị loại IV và các tiêu chuẩn thành lập phường, cụ thể:

+ Khu vực các phường dự kiến thành lập phường 1, 3, 5: Tập trung ưu tiên đầu tư hệ thống các công trình hạ tầng như: trụ sở UBND phường; Trạm y tế, các công trình văn hóa, các công trình trường học...; tập trung cho Phường 3, phường 5 về hệ thống hạ tầng kỹ thuật (*hệ thống cấp nước, chiếu sáng, cây xanh công cộng và thu gom chất thải rắn...*) nhằm đạt các tiêu chuẩn hạ tầng về thành lập phường theo quy định.

+ Khu vực nội thị dự kiến thành lập các phường 2, 4 (*thuộc các phân khu 1, 2, 3*): Được hình thành trên phạm vi hiện trạng là trung tâm thị trấn Mộc Châu và thị trấn Nông trường; khu vực có chất lượng hạ tầng đã được đầu tư tương đối đồng bộ và đã được Bộ Xây dựng công nhận đô thị Mộc Châu (*gồm thị trấn Mộc Châu và thị trấn Nông trường Mộc Châu*) là đô thị loại IV theo Quyết định số 532/QĐ-BXD. Khu vực này là động lực phát triển lan tỏa qua các phường, xã phụ cận, thực hiện quản lý theo quy hoạch, hoàn thiện và nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, cải tạo khu dân cư hiện hữu, xây dựng các công trình điểm nhấn tạo không gian cảnh quan khu đô thị trung tâm.

+ Khu vực nội thị dự kiến thành lập các phường 6, 7, 8: Hình thành trên cơ sở là trung tâm các xã Đông Sang, Mường Sang và Phiêng Luông (*thuộc các phân khu 3, 4, 5, 6*). Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án ưu tiên đầu tư hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật có trọng tâm, trọng điểm đạt các tiêu chuẩn thành lập phường. Phường 7, phường 8 kết nối đồng bộ về hạ tầng với phường 1, phường 2 và phường 6 kết nối đồng bộ hạ tầng với phường 3 và phường 4.

4.2. Giai đoạn đến năm 2026-2030

- Tiếp tục huy động các nguồn lực đầu tư, hoàn thiện các dự án hạ tầng khung (HTXH&HTKT) kết nối đồng bộ, hiện đại khu vực 08 phường nội thị thị xã Mộc Châu; trong đó tiếp tục đầu tư nâng cấp chất lượng hạ tầng, kết nối đồng bộ các phường đô thị trung tâm 1, 2, 4 (*thuộc phân khu số 1, 2*) với các phường 3, 5, 6, 7, 8 (*khu vực mở rộng qua các xã: Phiêng Luông, Đông Sang, Mường Sang thuộc phân khu số 4, phân khu số 5, phân khu số 6*) đáp ứng các tiêu chuẩn hạ tầng của đô thị loại IV.

- Khu vực 07 xã ngoại thị: Hoàn thiện các tiêu chuẩn đánh giá khu vực ngoại thị chưa đạt hoặc đạt nhờ áp dụng tiêu chuẩn đô thị miền núi biên giới, ở mức thấp của đô thị loại IV. Tiếp tục triển khai thực hiện Bộ tiêu chí về xã NTM; Bộ tiêu chí về xã NTM nâng cao; quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu,

nâng cao chất lượng hạ tầng các xã ngoại thị trong giai đoạn 2026-2030.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống hạ tầng đồng bộ, hiện đại tạo không gian khu vực nội thị thị xã Mộc Châu trên cơ sở thị trấn Mộc Châu và thị trấn Nông trường Mộc Châu (*thuộc phường 1, 2, 4*) qua các xã Đông Sang, Mường Sang thuộc các phường 1, 2, 7, 8, 4. Tập trung nâng cấp, mở rộng hệ thống giao thông chính kết nối giữa các khu vực trung tâm đô thị hiện hữu phát triển lan tỏa qua các xã mở rộng (*Phiêng Luông, Đông Sang và Mường Sang*).

- Hoàn thiện khu trung tâm hành chính và các công trình khác (*trụ sở công an, trạm y tế, nhà văn hóa, sân thể thao, hệ thống chợ, công trình thương mại, dịch vụ...*) các phường xây dựng mới (*phường 1, 3, 5*): trong đó thu hút các dự án đầu tư khu ở dân cư mật độ thấp, khu du lịch sinh thái (*khu vực phường 3 và phường 5*); Nâng cấp cải tạo các hệ thống các tuyến giao thông chính kết nối với phường 4 và phường 6.

- Khu phát triển mới: Xây dựng các khu dân cư thương mại, dịch vụ gắn với phát triển du lịch như: Khu dân cư sinh thái, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí thuộc xã Phiêng Luông; Khu dân cư hiện hữu thị trấn Nông Trường Mộc Châu. Tiếp tục đầu tư xây dựng khu dân cư lân cận trung tâm du lịch trọng điểm thị trấn Nông trường Mộc Châu. Tăng cường hệ thống hạ tầng xã hội khu dân cư...; duy trì hoạt động nông nghiệp hướng công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái.

5. Các chương trình, dự án trọng điểm ưu tiên

5.1. Khu chức năng, trung tâm chuyên ngành

- *Hệ thống thương mại*: Cải tạo, nâng cấp chợ trung tâm thị trấn Mộc Châu. Xây dựng chợ đầu mối nông sản Mộc Châu; trung tâm thương mại Mộc Châu; trung tâm trưng bày sản vật và dịch vụ hỗn hợp Tiểu khu Chiềng Đi; trung tâm Logistic Mộc Châu - Vân Hồ và các công trình thương mại (*chợ, siêu thị và cửa hàng tiện ích, trung tâm mua bán*) tại các khu du lịch, trung tâm đô thị, trung tâm các xã và khu vực cửa khẩu quốc tế Lóng Sập.

- *Hệ thống dịch vụ phục vụ du lịch*: Khu du lịch nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí cao cấp rừng thông bán Áng; khu du lịch gắn với phát triển nông nghiệp sạch thị trấn Nông trường Mộc Châu; khu du lịch văn hóa tâm linh Trúc lâm Mộc Châu, thị trấn Nông trường; khu nghỉ dưỡng Mộc Châu Eco Garden, xã Mường Sang; khu sinh thái nghỉ dưỡng Mặt trời mọc, thị trấn Nông trường; khu du lịch sinh thái bảo tồn chè Mộc Châu...

- *Hệ thống cơ sở y tế*: Cải tạo, nâng cấp, mở rộng bệnh viện đa khoa khu vực Mộc Châu; nâng cấp Bệnh viện Thảo Nguyên thành bệnh viện chất lượng cao. Xây dựng mới trạm y tế tại các phường 1, 3, 5. Nâng cấp, cải tạo trạm y tế tại phường 6, 7, 8 và trạm y tế các xã ngoại thị, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người dân.

- *Cơ sở giáo dục, đào tạo*: Xây dựng mới Trung tâm nghiên cứu, đào tạo du lịch; trung tâm nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ nông lâm nghiệp; trường THPT tại khu vực phường 6. Nâng cấp, cải tạo trường THPT

Thảo Nguyên và các trường THCS, tiểu học, mầm non tại các phường mới thành lập từ các xã Đông Sang, Mường Sang và Phiêng Luông và các xã ngoại thị.

- *Văn hóa, thể dục, thể thao*: Nâng cấp, cải tạo Trung tâm văn hóa thể thao huyện và các thiết chế văn hóa, thể thao tại các phường thành lập mới, tập trung cho các phường 1, 3, 5, 6: Xây dựng cụm công trình văn hóa đô thị Mộc Châu (*Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi, cung văn hóa lao động, rạp chiếu phim*) tại tiểu khu 3, thị trấn Mộc Châu. Nâng cấp, cải tạo sân vận động huyện; xây dựng khu liên hợp thể thao huyện Mộc Châu tại thị trấn Nông trường Mộc Châu.

5.2. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật

- *Hệ thống giao thông*

+ *Giao thông đối ngoại*: Đẩy nhanh tiến độ dự án đường cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu - Sơn La. Nâng cấp cải tạo các tuyến QL.6, QL.43, ĐT.101, ĐT.101B, ĐT.102, ĐT.104; nâng cấp đường tỉnh ĐT.102 đoạn qua xã Chiềng Sơn trở thành QL.16. Xây dựng mới cầu Vạn Yên và sân bay chuyên dùng Mộc Châu phục vụ phát triển du lịch.

+ *Giao thông chính đô thị*: Cải tạo, nâng cấp mở rộng các đường trục chính nội thị kết nối thị trấn Mộc Châu, thị trấn Nông trường Mộc Châu với các xã Đông Sang, Mường Sang và Phiêng Luông. Cải tạo đường từ QL6 qua tiểu khu vườn đào, thị trấn Nông trường Mộc Châu đến bản Thông Công, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ; Nâng cấp tuyến đường 26/7 đi tiểu khu 77, thị trấn Nông trường Mộc Châu; đường QL43 đi qua khu dân cư sản xuất bản La Ngà 2, xã Mường Sang; Cải tạo nâng cấp tuyến đường giao thông trục chính từ ngã ba chợ trung tâm thị trấn Mộc Châu đến khu du lịch rừng thông bản Áng, xã Đông Sang; Cải tạo tuyến đường ngã ba QL43 đến bản Lùn, xã Mường Sang. Xây dựng các đường vành đai 1, vành đai 2 tạo quỹ đất phát triển và mở rộng đô thị.

- *Cấp nước*: Xây dựng mới, cải tạo, mở rộng mạng lưới cấp nước khu vực các phường nội thị và các xã ngoại thị, đáp ứng trên 96% các phường nội thị được cấp nước từ trạm tập trung và trên 60% dân cư nông thôn được cấp nước sạch. Xây dựng nhà máy nước ngầm tại tiểu khu 13 thị trấn Mộc Châu. Nâng công suất các nhà máy nước hiện có. Xây dựng hồ chứa nước điều hòa kết hợp hồ cảnh quan tại tiểu khu Chiềng Đi, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, tiểu khu Bản Mòn, thị trấn Mộc Châu và công trình cấp nước các xã ngoại thị như: Nhà máy nước Chiềng Sơn; Lóng Sập, Tân Lập 1, Tân Lập 2, Nà Mường....

- *Cấp điện, chiếu sáng và viễn thông*: Xây dựng mới trạm 220KV Mộc Châu; trạm biến áp công suất 250MW TBA Mộc Châu 2 (Công suất 40 MVA); đường dây Mộc Châu - rẽ nối thủy điện Trung Sơn (đầu nối TBA 220KV); xuất tuyến 110kV sau trạm 220kV Mộc Châu. Cải tạo đường dây từ T220kV Sơn La - T110kV Yên Châu - T110kV Mộc Châu. Nâng công suất trạm 110kV Mộc Châu (80MVA). Đầu tư mới, nâng cấp hệ thống chiếu sáng tiết kiệm năng lượng tại các tuyến đường chính đô thị. Hạ ngầm hệ thống hạ tầng chiếu sáng, viễn thông tại khu trung tâm đô thị, trung tâm khu du lịch...

- *Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải*: Cải tạo nâng cấp hệ thống thoát

nước mưa gắn với các dự án cải tạo, nâng cấp tuyến giao thông đô thị. Xây dựng hệ thống thoát nước tại khu trung tâm xã Mường Sang, Đông Sang, Phiêng Luông. Xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung trong khu vực trung tâm khu du lịch quốc gia và hệ thống thoát nước phường 3 gắn với trạm xử lý nước thải công suất 3.000 m³/ngđ; hệ thống thoát nước tại phường 4 gắn với trạm xử lý nước thải công suất 3.000 m³/ngđ.

- *Hệ thống thu gom CTR*: Xây dựng trạm tập kết, trung chuyển rác thải. Đầu tư phương tiện vận chuyển, mở rộng địa bàn thu gom chất thải rắn sinh hoạt. Thu hút đầu tư xây dựng nhà máy xử lý môi trường huyện Mộc Châu tại xã Mường Sang và khu xử lý chất thải rắn tập trung xã Tà Lại đáp ứng nhu cầu xử lý chất thải rắn đô thị.

- *Nghĩa trang*: Xây dựng nghĩa trang tập trung tại bản Là Ngà 2, xã Mường Sang; nghĩa trang tập trung tại xã Phiêng Luông.

- *Cây xanh công viên*: Công viên chủ đề, thị trấn nông trường Mộc Châu, công viên văn hóa mới tại khu vực tiếp giáp giữa thị trấn Mộc Châu và thị trấn Nông trường. Xây dựng tuyến đường thương ngoạn cảnh quan đồi chè, thảo nguyên Mộc Châu (*kết nối với QL43 hiện hữu và khu sinh thái kiểu mẫu Mộc Châu*). Đẩy mạnh các dự án công viên, cây xanh, hoa viên tại gắn với trung tâm các khu du lịch, các dự án du lịch sinh thái; vườn hoa, công viên gắn với trung tâm hành chính các phường, xã.

6. Định hướng các khu vực phát triển đô thị và danh mục, lộ trình triển khai các dự án phát triển: Các khu vực phát triển đô thị đã được cụ thể hóa trong Quy hoạch chung đô thị Mộc Châu đến năm 2040 được UBND tỉnh Sơn La phê duyệt tại Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 07/2/2024. Theo đó không gian khu vực nội thị được chia thành 06 phân khu như sau:

6.1. Phân khu số 1: Thuộc phạm vi thị trấn Mộc Châu và thị trấn Nông trường Mộc Châu (*thuộc phạm vi phường 1, 2, 3, 4, 8 dự kiến*). Là Trung tâm hành chính - văn hóa - thương mại, dịch vụ cấp thị xã; là khu dân dụng đô thị, trung tâm hiện hữu của thị trấn Mộc Châu và thị trấn Nông trường Mộc Châu, trong đó có các công trình văn hóa, thể dục thể thao cấp đô thị, công trình y tế cấp tỉnh và đô thị.

6.2. Phân khu số 2: Thuộc phạm vi diện tích đồi, núi của thị trấn Mộc Châu, thị trấn Nông trường Mộc Châu (*thuộc phạm vi các phường 1, 2, 3, 4, 6 dự kiến*). Là khu vực đặc trưng tiêu biểu gắn với bảo tồn hệ sinh thái đặc trưng của đô thị Mộc Châu (*đồng cỏ, đồi chè, sườn núi cao*); là khu du lịch nông trại có kiến trúc, cảnh quan và công nghệ thân thiện với môi trường, sinh thái gắn với nhà máy chế biến sữa hiện đại, tiêu chuẩn quốc tế, hình thành điểm du lịch nông trại trải nghiệm hấp dẫn.

6.3. Phân khu số 3: Thuộc phạm vi thị trấn Nông trường Mộc Châu, xã Phiêng Luông (*thuộc phạm vi các phường 3,6 dự kiến*). Là các phân khu chức năng thuộc Trung tâm du lịch trọng điểm và vùng đệm của Khu du lịch quốc gia Mộc Châu; là khu trung tâm du lịch của khu vực và vùng Tây Bắc, lưu giữ và

quảng bá các giá trị bản sắc văn hóa, phong tục tập quán, lễ hội của các dân tộc; là quần thể du lịch, nghỉ dưỡng sinh thái, thể thao, vui chơi giải trí, chăm sóc sức khỏe, đào tạo du lịch, gắn kết với các khu dân cư hiện hữu; là khu vực cửa ngõ của đô thị Mộc Châu, kết nối tuyến cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu - Sơn La.

6.4. Phân khu số 4: Thuộc phạm vi thị trấn Nông trường Mộc Châu (*phường 5 dự kiến*). Là khu dân dụng đô thị gắn với phát triển du lịch văn hóa, du lịch sinh thái, nông nghiệp đô thị; với các trọng điểm phát triển du lịch tại khu vực Ngũ động Bản Ôn, đồi chè Ô Long Mộc Châu,...

6.5. Phân khu số 5: Thuộc phạm vi xã Đông Sang (*phường 7 dự kiến*). Là khu dân dụng đô thị gắn với phát triển du lịch văn hóa, vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng, sinh thái gắn với vùng đồi núi, công viên rừng sinh thái, du lịch.

6.6. Phân khu số 6: Thuộc phạm vi xã Mường Sang (*phường 8 dự kiến*). Là khu phức hợp dịch vụ, thương mại, du lịch, vui chơi giải trí, nông nghiệp sinh thái, khu ở và khu đầu mối kỹ thuật đô thị.

6.7. Đối với các khu vực còn lại, chủ yếu là các khu vực ngoại thị: Khu vực các xã ngoại thị tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng, đẩy nhanh tiến trình xây dựng xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và các quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Sơn La và huyện Mộc Châu, đồng thời nâng cao chất lượng hạ tầng các xã ngoại thị theo các tiêu chuẩn của đô thị loại IV.

7. Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư, thu hút đầu tư; Các Chương trình, đề án trọng tâm để từng bước thực hiện phát triển bền vững đô thị: Chi tiết tại Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02 kèm theo.

8. Nhu cầu vốn và các giải pháp về vốn

8.1. Nhu cầu vốn tổng hợp

- Các dự án hạ tầng khung và hoàn thiện các tiêu chuẩn của đô thị loại IV toàn đô thị: Tổng mức đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng khung, công trình đầu mối ưu tiên trên địa bàn huyện Mộc Châu theo các giai đoạn phát triển đến năm 2030 là 55.204,3 tỷ đồng (*trong đó giai đoạn đến 2025 là 2.900,9 tỷ đồng; giai đoạn 2026-2030 là 52.303,4 tỷ đồng*). Cơ cấu phân bổ nguồn vốn đến năm 2030, như sau: Ngân sách tỉnh 4.537 tỷ đồng, bằng 8,2%; Ngân sách huyện 483,9 tỷ đồng, bằng 0,9%; Nguồn vốn hợp pháp khác 50.183,35 tỷ đồng, bằng 90,9%.

- Các dự án hoàn thiện các tiêu chuẩn cơ sở hạ tầng các phường dự kiến thành lập: Tổng mức đầu tư hoàn thiện các tiêu chuẩn về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đối với khu vực dự kiến thành lập các phường trên địa bàn huyện Mộc Châu theo các giai đoạn phát triển đến năm 2030 là 766,720 tỷ đồng (*trong đó giai đoạn đến năm 2025 là 19,8 tỷ đồng; giai đoạn 2026-2030 là 746,92 tỷ đồng*). Phân bổ nguồn vốn theo các giai đoạn đến năm 2030, như sau: Ngân sách huyện 551,720 tỷ đồng; Nguồn vốn hợp pháp khác 215 tỷ đồng.

8.2. Giải pháp về nguồn vốn

- Tận dụng tối đa các nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương; tinh vốn vay ưu

đãi. Nguồn vốn ngân sách và tín dụng ưu đãi để đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban ngành tỉnh Sơn La để triển khai các công trình, dự án của Sở ngành đang thực hiện trên địa bàn đúng kế hoạch và tranh thủ vận động đàm phán các dự án ODA. Trong đó ưu tiên vào các lĩnh vực như: phát triển hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội (*điện, giao thông, cấp thoát nước, xử lý nước thải, các công trình công cộng, y tế, giáo dục...*); các dự án về môi trường, phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng lực cộng đồng; phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với xóa đói giảm nghèo.

- Tham mưu, đề xuất kiến nghị các chính sách ưu đãi cho các nhà đầu tư tư nhân về thuế, cơ sở hạ tầng, giải phóng mặt bằng, mở rộng các hình thức đầu tư PPP và các hình thức khác để thu hút vốn của các doanh nghiệp,... Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia đầu tư vào phát triển kinh tế - xã hội huyện. Đẩy mạnh hơn nữa công tác quảng bá về các tiềm năng thế mạnh của huyện, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư nước ngoài tiếp cận thông tin.

- Tiếp tục thực hiện chủ trương “Nhà nước và nhân dân cùng làm” trong việc đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư hạ tầng các lĩnh vực y tế, giáo dục, môi trường, văn hóa, thể thao trên địa bàn huyện. Đổi mới cơ chế, chính sách để huy động mạnh nguồn lực đất đai vào phát triển hạ tầng. Bổ sung và ban hành mới các cơ chế chính sách phát triển đô thị phù hợp trong từng giai đoạn.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND huyện Mộc Châu

- Chủ trì triển khai công bố Chương trình phát triển đô thị Mộc Châu đến năm 2030, lưu trữ hồ sơ theo quy định của pháp luật về lưu trữ; chịu trách nhiệm về kết quả rà soát, đánh giá hiện trạng làm cơ sở xây dựng chỉ tiêu, tiêu chí phát triển đô thị và nội dung của Chương trình; thực hiện và phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan để triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình đảm bảo theo quy định của pháp luật. Giải quyết kịp thời hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Lồng ghép các nội dung của Chương trình phát triển đô thị đã được phê duyệt vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm trên địa bàn đặc biệt là các chỉ tiêu phát triển đô thị.

- Tập trung nguồn lực, tổ chức triển khai các chương trình, dự án đầu tư xây dựng phát triển đô thị, phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc cảnh quan đô thị đáp ứng tiêu chí, tiêu chuẩn phân loại đô thị gắn với thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công trung hạn và khả năng huy động nguồn lực từng giai đoạn và hàng năm.

- Tổ chức triển khai lập Đề án đề nghị Bộ trưởng Bộ Xây dựng công nhận đô thị Mộc Châu là đô thị loại IV (*phạm vi toàn bộ địa giới hành chính huyện Mộc Châu*); Báo cáo đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị của khu vực dự kiến thành lập phường.

- Chủ trì rà soát, xây dựng các nội dung liên quan tới công tác phân loại đô thị đảm bảo theo quy định, quy hoạch và định hướng phát triển đô thị. Định kỳ hàng năm, tổ chức đánh giá hiện trạng đô thị, tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Xây dựng) định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu.

2. Sở Xây dựng

- Hướng dẫn UBND huyện Mộc Châu thực hiện Chương trình phát triển đô thị Mộc Châu đến năm 2030 được duyệt và các quy hoạch theo quy định.

- Phối hợp, hướng dẫn UBND huyện Mộc Châu trong quá trình triển khai lập Đề án đề nghị Bộ trưởng Bộ Xây dựng công nhận đô thị Mộc Châu là đô thị loại IV (*phạm vi toàn bộ địa giới hành chính huyện Mộc Châu*); lập Báo cáo đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị của khu vực dự kiến thành lập phường.

- Theo dõi, giám sát quá trình thực hiện Chương trình; kịp thời tham mưu, đề xuất, báo cáo UBND tỉnh để điều chỉnh, bổ sung chương trình phù hợp với tình hình thực tế.

3. Sở Nội vụ: Chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng, các Sở ban ngành và UBND huyện Mộc Châu hoàn thiện hệ thống tổ chức, bộ máy quản lý và phát triển đô thị trên địa bàn để thực hiện có hiệu quả các nội dung Chương trình phát triển đô thị đã đề ra. Phối hợp với UBND huyện Mộc Châu xây dựng kế hoạch và hoàn thiện các tiêu chuẩn thành lập thị xã Mộc Châu và các phường thuộc thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính cân đối bố trí các nguồn vốn hỗ trợ đầu tư phát triển hàng năm đảm bảo thực hiện Chương trình phát triển đô thị có hiệu quả. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND huyện Mộc Châu xây dựng kế hoạch, triển khai các dự án đầu tư phát triển; thu hút các dự án đầu tư phát triển sản xuất, hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật theo Chương trình, kế hoạch.

5. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng và các Sở, ngành, địa phương có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh tổng hợp kinh phí sự nghiệp hàng năm từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Mộc Châu, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua dự toán chi hàng năm cho công tác lập quy hoạch, đề án, chương trình theo quy định hiện hành.

- Xây dựng các cơ chế, tài chính, chính sách về thuế, phí, lệ phí liên quan đến cung cấp dịch vụ xã hội đô thị, tạo môi trường minh bạch bình đẳng để huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách cho phát triển dịch vụ xã hội đô thị. Rà soát, đẩy mạnh việc triển khai thực hiện chính sách ưu đãi thuế đối với các dịch vụ xã hội đô thị được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước.

6. Các Sở, ban, ngành có liên quan: Trên cơ sở chức năng và nhiệm vụ, các Sở, ban, ngành có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra UBND huyện

Mộc Châu thực hiện các dự án thuộc lĩnh vực của từng Sở, Ban, ngành quản lý; đồng thời tham gia huy động nguồn lực để phát triển kết cấu hạ tầng đô thị.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Mộc Châu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng (b/c);
- TT Tỉnh uỷ, TT UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Văn phòng UBND tỉnh (LĐVP; CVCK);
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KT, Giang18b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hồng Minh

Phụ lục số 01
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ ĐẾN NĂM 2030
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /4/2024 của UBND tỉnh Sơn La)

TT	Tên Dự án	Lộ trình triển khai	
		Giai đoạn đến 2025	Giai đoạn 2026-2030
I	HẠ TẦNG XÃ HỘI		
I.1	Nhà ở, khu dân cư, khu đô thị		
I.1.1	Các khu tái định cư		
1	Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và san nền khu dân cư tiểu khu 1, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu (khu đất hợp tác xã Hợp Nhất)	x	x
2	Khu tái định cư thuộc tiểu khu Thảo Nguyên, thị trấn Nông trường	x	x
3	Khu tái định cư Bản Muống, xã Phiêng Luông	x	x
4	Khu tái định cư thuộc tiểu khu Hoa Ban, thị trấn Nông trường Mộc Châu	x	x
5	Khu tái định cư thuộc Tiểu khu 1/5, thị trấn Nông Trường Mộc Châu	x	x
6	Đầu tư hạ tầng Khu tái định cư tiểu khu 3, thị trấn Mộc Châu	x	
7	Đầu tư hạ tầng Khu đất đấu giá đường Thảo Nguyên, thị trấn Nông trường Mộc Châu	x	x
8	Đầu tư hạ tầng khu tái định cư khu tái định cư tiểu khu 14, thị trấn Mộc Châu	x	
I.1.2	Các khu dân cư thương mại, dịch vụ		
1	Khu dân cư TK19/5 - thị trấn Nông Trường Mộc Châu-5ha	x	x
2	Khu đô thị kiểu mẫu 98ha thuộc các Tiểu khu 40, Tiểu khu 19/5, TTNT	x	x
3	Khu dân cư tiểu khu 40, thị trấn Nông Trường Mộc Châu	x	x
4	Đầu tư xây dựng hạ tầng và san nền khu đất đấu giá Khu trung tâm hành chính (lô đất SKC-05, SKC-06, ODB-26, ODB-27 khu dân cư và thương mại cạnh Trung tâm tổ chức sự kiện 389), tiểu khu 14, thị trấn Mộc Châu	x	x
5	Đầu tư xây dựng hạ tầng và san nền khu đất đấu giá Khu trung tâm hành chính (lô đất ODB-16; ODB-17 cạnh Trung tâm Y tế huyện), tiểu khu 14, thị trấn Mộc Châu	x	x
6	Hạ tầng sắp xếp Khu dân cư tiểu khu Nhà Nghỉ, thị trấn Nông Trường Mộc Châu; Hạng mục: Hạ tầng + Vườn hoa công viên	x	x
7	Hạ tầng khu dân cư tiểu khu 66, thị trấn Nông Trường Mộc Châu	x	x
8	Khu dân cư dịch vụ sân Golf, xã Phiêng Luông	x	x
9	Dự án Khu dân cư mới xã Đông Sang	x	x
10	Khu biệt thự núi, xã Phiêng Luông	x	x
11	Khu dân cư dịch vụ du lịch Đồi Chè, Tiểu khu Thảo Nguyên, thị trấn Nông trường		x
12	Khu dân cư phố núi và biệt thự sinh thái Bản Xồm Lồm, xã Phiêng Luông		x
13	Khu biệt thự và sân golf public Bản Xồm Lồm, xã Phiêng Luông		x
14	Khu dân cư dịch vụ cửa ngõ Bản Muống, xã Phiêng Luông		x

TT	Tên Dự án	Lộ trình triển khai	
		Giai đoạn đến 2025	Giai đoạn 2026-2030
15	Khu dân cư dịch vụ du lịch Tiểu khu Chiềng Đi, thị trấn Nông trường		x
16	Khu dân cư lân cận trung tâm du lịch trọng điểm Tiểu khu Thảo Nguyên, TTNT		x
17	Khu dân cư dọc suối Ang Tiểu khu cấp 3, 70, 40, Bệnh viện 1, 32, Nhà nghỉ thị trấn Nông trường Mộc Châu		x
18	Khu dân cư Tám Hai, Tiểu khu 14, thị trấn Mộc Châu		x
19	Khu dân cư sinh thái, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí xã Phiêng Luông		x
20	Khu nhà ở, thương mại dịch vụ và khu khách sạn ngã ba Quốc lộ 6 - Quốc lộ 43 tại Thị trấn Nông trường Mộc Châu		x
21	Khu nhà ở Thảo Nguyên 1 Thị trấn Nông trường Mộc Châu		x
22	Khu ở số 01 dân cư hai bên tuyến đường trục chính đô thị - nội thị Mộc Châu, (Tiểu khu 12,13,14 TTMC và Nà Bó 1 xã Mường Sang)		x
23	Khu ở số 02 dân cư hai bên tuyến đường trục chính đô thị - nội thị Mộc Châu, (Bản Nà Bó 2, xã Mường Sang)		x
24	Khu ở số 03 dân cư hai bên tuyến đường trục chính đô thị - nội thị Mộc Châu, (Bản Nà Bó 2, xã Mường Sang, và thị trấn Mộc Châu)		x
25	Khu ở số 04 dân cư hai bên tuyến đường trục chính đô thị - nội thị Mộc Châu, (Tiểu khu 1, tiểu khu Bản Mòn Thị trấn Mộc Châu)		x
26	Khu ở tiểu khu Bó Bun, thị trấn Nông trường Mộc Châu (khu số 05)		x
27	Khu dân cư số 7 Xã Phiêng Luông và xã Vân Hồ		x
28	Khu dân cư mới kết hợp với du lịch sinh thái tiểu khu 19/5, TTNT Mộc Châu		x
29	Khu dân cư Tk10, thị trấn Mộc Châu		x
30	Khu dân cư trung tâm TK14, thị trấn Mộc Châu (lô đất ODB)		x
31	Nhà ở thương mại và hạ tầng khu đô thị Tây Tiến		x
32	Khu dân cư Tk6 (trụ sở UBND thị trấn Mộc Châu cũ)		x
33	Khu dân cư Tk4 (trụ sở Chi cục Thuế cũ + Hạt Kiểm Lâm)		x
I.2	Trụ sở cơ quan		
1	Nâng cấp, cải tạo Trung tâm hành chính huyện Mộc Châu	x	x
2	Trụ sở Hạt kiểm lâm huyện Mộc Châu (xây mới)		x
3	Trụ sở Chi cục thống kê huyện Mộc Châu (xây mới)	x	
I.3	Công trình Giáo dục		
1	Bổ sung cơ sở vật chất cho trường THPT Thảo Nguyên	x	
2	Xây dựng mới 01 trường THPT (phường 6 của thị xã dự kiến)		x
3	Xây dựng mới Trung tâm nghiên cứu, đào tạo du lịch Bản 83, Phường 6		x
I.4	Công trình Văn hóa, thể dục thể thao		
1	Cụm công trình văn hóa đô thị Mộc Châu (Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi, Cung văn hóa lao động, Rạp chiếu phim) Tiểu khu 3, thị trấn Mộc Châu		x
2	Xây dựng mới 1 Bảo tàng, triển lãm tại TT Mộc Châu		x
3	Dự án khu liên hợp thể thao huyện Mộc Châu, thị trấn Nông trường		x

TT	Tên Dự án	Lộ trình triển khai	
		Giai đoạn đến 2025	Giai đoạn 2026-2030
	Mộc Châu		
I.5	Công trình Y tế		
1	Nâng cấp, mở rộng Bệnh viện đa khoa khu vực Mộc Châu lên hạng I cấp tỉnh (500 giường)		x
2	Xây dựng Bệnh viện Thảo Nguyên thành bệnh viện chất lượng cao		x
II	HẠ TẦNG KINH TẾ		
1	Chợ đầu mối nông sản Mộc Châu	x	x
2	Trung tâm thương mại Mộc Châu, Thị trấn Mộc Châu	x	x
3	Tổ hợp trang trại sinh thái, bò sữa công nghệ cao Mộc Châu, thị trấn Nông trường (thiên đường sữa)	x	x
4	Khu du lịch gắn với phát triển nông nghiệp sạch (Thị trấn Nông trường Mộc Châu)	x	
5	Khu vườn thực nghiệm, quả ôn đới và dịch vụ hái quả, thị trấn Nông trường	x	
6	Khu sinh thái nghỉ dưỡng Mặt trời mọc, thị trấn Nông trường	x	
7	Khu nghỉ dưỡng Mộc Châu Eco Garden, Xã Mường Sang	x	
8	Điểm du lịch Island Mộc Châu, Xã Mường Sang	x	x
9	Dự án hạ tầng thứ cấp CCN Mộc Châu, Tiểu khu Bó Bun, thị trấn Nông Trường	x	x
10	Nhà máy sữa công nghệ cao Mộc Châu	x	x
11	Khu du lịch sinh thái bảo tồn chè Mộc Châu	x	x
12	Khu du lịch nghỉ dưỡng thuộc xã Tân Lập	x	x
13	Dự án bảo tồn bản truyền thống dân tộc Mông bản Tà Sốt, xã Chiềng Hắc	x	
14	Đầu tư xây dựng phát triển Khu du lịch Quốc gia Mộc Châu, tỉnh Sơn La	x	
15	Khu du lịch văn hóa tâm linh Chùa bản Vật, xã Mường Sang	x	x
16	Dự án hạ tầng Khu kinh tế Lóng Sập		x
17	Trung tâm Logistic Mộc Châu - Vân Hồ		x
18	Khu du lịch văn hóa tâm linh Trúc lâm Mộc Châu, thị trấn Nông trường		x
19	Khu du lịch nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí cao cấp rừng thông bản Áng,		x
20	Trung tâm du lịch, thương mại và dịch vụ Đại Phú Sơn, thị trấn Mộc Châu		x
21	Khu du lịch sinh thái - tâm linh ngũ động, bản ôn (Thị trấn Nông trường Mộc Châu)		x
22	Trung tâm chế biến sản phẩm nông nghiệp của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ		x
23	Nhà máy chế biến chè công nghệ cao Thị trấn Nông trường		x
24	Khu du lịch gắn với nông nghiệp sạch		x
25	Khách sạn Thảo Nguyên Xanh		x

TT	Tên Dự án	Lộ trình triển khai	
		Giai đoạn đến 2025	Giai đoạn 2026-2030
26	Cải tạo, trồng mới vùng nguyên liệu Chè chất lượng cao gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm và phát triển du lịch sinh thái (chè Mộc Sương)		x
27	Quảng trường thời đại và Hồ trên núi		x
28	Dự án Phát triển du lịch đỉnh Pha Luông - xã Chiềng Sơn		x
29	Các cửa hàng xăng dầu trên địa bàn (theo quy hoạch)	x	x
III	HẠ TẦNG KỸ THUẬT		
III.1	Giao thông		
III.1.1	<i>Xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp các tuyến giao thông đối ngoại</i>		
1	Cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu - Sơn la	x	x
2	Cải tạo, nâng cấp ĐT.104 (Mộc Châu - Tân Hợp), ĐT.102 (Mường Lát - Mộc Châu)	x	x
3	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Chiềng Khừa - Chiềng Tương, yên Châu	x	x
4	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Chiềng Sơn - Chiềng Xuân, Vân Hồ	x	x
5	Cải tạo đường Tân Hợp - Chiềng Sại	x	x
6	Cải tạo, nâng cấp QL.43		x
7	Cải tạo, nâng cấp QL.6		x
8	Nâng cấp, cải tạo mở rộng ĐT.101B		x
9	Sân bay chuyên dùng Mộc Châu (phục vụ phát triển du lịch)		x
III.1.2	<i>Xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp các tuyến giao thông chính đô thị</i>		
1	Đường giao thông kết nối cao tốc Hoà Bình - Mộc Châu với trung tâm khu Du lịch Quốc Gia Mộc Châu	x	x
2	Đường trục chính đô thị - nội thị Mộc Châu, huyện Mộc Châu	x	
3	Đường từ QL6 qua tiểu khu vườn đào, TT Nông trường Mộc Châu đến bản Thông Cuông, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ	x	
4	Nâng cấp tuyến đường 26/7 đi tiểu khu 77, TT Nông trường Mộc Châu	x	
5	Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật đô thị Mộc Châu, huyện Mộc Châu	x	
6	Đường Vành đai 1 đô thị Mộc Châu		x
7	Đường Vành đai 2 đô thị Mộc Châu		x
8	Xây dựng các tuyến đường trục chính N1, N2, N3,... (hạ tầng khung theo QHC)		x
III.1.3	<i>Các dự án giao thông công cộng, bãi đỗ xe, bến tàu thủy</i>		
1	Xây dựng bến xe tại phường 6, cạnh nút giao cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu - Sơn La	x	x
2	Hạ tầng bến xe huyện Mộc Châu và khu dân cư lân cận	x	x
3	Xây dựng, nâng cấp hệ thống bến xe, trạm dừng nghỉ Mộc Châu	x	x
4	Xây dựng bến xe loại I tại thị trấn Nông trường Mộc Châu		x
5	Xây dựng, khai thác các bến xe khách, xe buýt, bến tàu thủy phục vụ		x

TT	Tên Dự án	Lộ trình triển khai	
		Giai đoạn đến 2025	Giai đoạn 2026-2030
	du lịch (sông Đà)		
III.2	Hệ thống cấp nước		
1	Xây dựng NMN ngầm tại tiểu khu 13 thị trấn Mộc Châu, công suất 2.500 m ³ /ng.đ	x	
2	Nâng công suất NMN ngầm tại thị trấn Nông Trường; C/suất: 3.000 m ³ /ng.đ	x	
3	Nâng công suất NMN ngầm (mó nước bua điện): C/suất 4.500 m ³ /ngđ (năm 2030);		x
4	Nâng công suất NMN ngầm Bó Bun, C/suất 3.000 m ³ /ng.đ (năm 2030)		x
5	Nâng công suất NMN ngầm Chiềng Đi, công suất 2.500 m ³ /ng.đ (năm 2030)		x
6	Xây mới NMN Chiềng Sơn, công suất 2030: 2.000 m ³ /ngày đêm;		x
7	Xây mới NMN Lóng Sập, công suất 2030: 1.500 m ³ /ngày đêm		x
8	Xây mới NMN Tân Lập 1, công suất 2030: 2.500 m ³ /ngày đêm		x
9	Xây mới NMN Tân Lập 2; Công suất 2030: 700 m ³ /ngày đêm		x
10	Xây mới NMN Nà Muồng, công suất 2030: 1.800 m ³ /ngày đêm		x
11	Xây dựng mới, mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước	x	x
III.3	Hệ thống thoát nước mặt và chống ngập úng, hồ chứa nước		
1	Hệ thống thoát nước đô thị Mộc Châu	x	x
2	Xây dựng hệ thống công thoát nước mưa các tuyến đường trục chính	x	x
3	Dự án nạo vét, cải tạo, kê bờ hệ thống suối trong đô thị	x	x
4	Hồ điều hòa Tiểu khu 19/5, xã Chiềng Sơn		x
5	Hồ Tà Phìn 1 + 2		x
6	Hồ Chiềng Đi		x
7	Hồ Km67		x
III.4	Cấp điện, Chiếu sáng và Thông tin liên lạc		
1	Xây dựng mới trạm 220KV Mộc Châu, công suất 250MW		x
2	Xây dựng đường dây Mộc Châu - rẽ nối thủy điện Trung Sơn (đầu nối TBA 220KV)		x
3	Xuất tuyến 110kV sau trạm 220kV Mộc Châu		x
4	Cải tạo đường dây từ T220kV Sơn La - T110kV Yên Châu - T110kV Mộc Châu		x
5	Nâng công suất trạm 110kV Mộc Châu (80MVA)		x
6	Xây dựng mới trạm 110kV Mộc Châu 2 (80MVA)		x
7	Dự án Điện rác Mộc Châu (Công suất dự kiến 3 MW)		x
8	Đầu tư, lắp đặt mới, nâng cấp, thay thế hệ thống chiếu sáng tuyến chính đô thị	x	x
9	Hệ thống điện chiếu sáng các tuyến đường trên địa bàn TT Nông trường Mộc Châu	x	x
10	Chỉnh trang đô thị Mộc Châu, Hạng mục: Điện trang trí đô thị	x	
11	Dự án điện nông thôn trên địa bàn huyện Mộc Châu ("Trên địa bàn các xã: Chiềng Sơn, Muồng Sang, Nà Muồng, Tà Lại, Tân Lập, Tân	x	

TT	Tên Dự án	Lộ trình triển khai	
		Giai đoạn đến 2025	Giai đoạn 2026-2030
	Hợp)		
12	Hạ ngầm tuyến cáp điện, thông tin khu trung tâm đô thị	x	x
13	Xây dựng trạm thu phát sóng di động BTS	x	x
14	Dự án hạ tầng viễn thông thụ động	x	x
III.5	Thu gom xử lý nước thải, chất thải rắn, vệ sinh môi trường		
III.5.1	Dự án thu gom, xử lý nước thải		
1	Cải tạo, xây dựng mới hệ thống cống thoát nước thải đô thị Mộc Châu	x	x
2	Dự án thoát nước đô thị phường 5, 6 và phường 7 và xây dựng Trạm xử lý nước thải	x	
III.5.2	Dự án thu gom, xử lý chất thải rắn, nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng		
1	Xây dựng nghĩa trang tập trung tại bản Là Ngà 2, xã Mường Sang, quy mô 20ha	x	x
2	Xây dựng nghĩa trang tập trung tại xã Phiêng Luông, quy mô 25ha	x	x
3	Xây dựng Nhà máy xử lý môi trường huyện Mộc Châu tại xã Mường Sang		x
4	Xây dựng khu xử lý chất thải rắn tập trung xã Tà Lại, quy mô 10ha		x
III.6	Dự án xây dựng công viên, cây xanh		
1	Chỉnh trang đô thị Mộc Châu, Hạng mục: Cây xanh, vườn hoa	x	
2	Công viên thung lũng hoa rừng, Xã Phiêng Luông và xã Chiềng Khoa huyện Vân Hồ	x	x
3	Công viên chủ đề, Thị trấn nông trường Mộc Châu		x
4	Công viên văn hóa mới tại khu vực tiếp giáp giữa TT. Mộc Châu & TT. Nông trường		x
5	Hồ điều hòa cấp nước kết hợp công viên cảnh quan - Tk bản Mòn, thị trấn Mộc Châu		x
III.7	Các dự án bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị các khu di tích lịch sử, cảnh quan		
1	Quy hoạch bảo tồn di tích Hang Dơi		x

Phụ lục số 02
DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN TRỌNG TÂM
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /4/2024 của UBND tỉnh Sơn La)

TT	Danh mục các Chương trình, đề án trọng tâm	Lộ trình thực hiện		Đơn vị triển khai (Chủ trì/phối hợp thực hiện)
		Giai đoạn đến 2025	Giai đoạn 2026-2030	
1	Đề án công nhận khu vực dự kiến thành lập thị xã Mộc Châu đạt tiêu chí đô thị loại IV	x	x	UBND huyện/Sở Xây dựng, các Sở ngành và đơn vị có liên quan
2	Đề án thành lập các phường thuộc thị xã Mộc Châu và thành lập thị xã Mộc Châu;	x		Sở Nội vụ/UBND huyện, các Sở ngành và đơn vị có liên quan
3	Lập Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thị xã Mộc Châu	x		UBND huyện/Sở Xây dựng, các Sở ngành và đơn vị có liên quan
4	Đề án nghiên cứu lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về phát triển đô thị tăng trưởng xanh, ứng phó biến đổi khí hậu đô thị Mộc Châu	x	x	UBND huyện/Sở Xây dựng, các Sở ngành và đơn vị có liên quan
5	Quy hoạch, thiết kế Dự án thí điểm phát triển không gian công cộng kết hợp không gian đi bộ thông minh (thí điểm khu trung tâm đô thị Mộc Châu và Trung tâm khu du lịch Quốc gia Mộc Châu)	x	x	UBND huyện/Sở Xây dựng, các Sở ngành và đơn vị có liên quan
6	Đề tài Nghiên cứu khoa học xây dựng các tiêu chuẩn liên quan đến Quy hoạch đô thị xanh, tiêu chí phát triển đô thị thông minh; lấy đô thị Mộc Châu làm thí điểm;		x	Sở Khoa học và Công nghệ/các Sở ngành và đơn vị có liên quan
7	Dự án nghiên cứu thúc đẩy phát triển kinh tế đô thị tuần hoàn (trọng tâm trong các trang trại chăn nuôi bò sữa, khu du lịch và trung tâm các phường nội thị)	x	x	UBND huyện/Sở Xây dựng, Sở Công thương và các Sở ngành liên quan
8	Chương trình ưu tiên trọng điểm phát triển đô thị tăng trưởng xanh, thông minh, kiến trúc xanh thích ứng với biến đổi khí hậu		x	Sở Xây dựng, UBND huyện/các Sở ngành và đơn vị có liên quan
9	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, gắn với đẩy mạnh thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) và các chính sách hỗ trợ của Trung ương cho các khu vực khó khăn trong Tỉnh		x	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn/UBND huyện; các Sở ngành và đơn vị có liên quan
10	Đề án phát triển Kinh tế thông minh (Phát triển du lịch thông minh; Phát triển thương mại thông minh; Phát triển nông nghiệp thông minh)		x	Sở Thông tin và Truyền thông//UBND huyện; Các Sở ngành và đơn vị có liên quan
11	Đề án phát triển du lịch bền vững (Khu du lịch quốc gia Mộc Châu); lồng ghép mục tiêu phát triển đô thị tăng trưởng xanh và ứng phó BĐKH;	x		UBND huyện Mộc Châu; các Sở ngành và đơn vị có liên quan
12	Đề án phát triển năng lượng tái tạo và sử dụng năng lượng hiệu quả trong các hoạt động đô thị, du lịch và nông nghiệp		x	Sở Công thương/UBND huyện; các Sở ngành và đơn vị có liên quan

TT	Danh mục các Chương trình, đề án trọng tâm	Lộ trình thực hiện		Đơn vị triển khai (Chủ trì/phối hợp thực hiện)
		Giai đoạn đến 2025	Giai đoạn 2026-2030	
13	Đề án thí điểm quản lý thông minh thu gom, phân loại chất thải rắn tại nguồn và giảm thiểu chất thải nhựa phát triển đô thị và du lịch bền vững		x	Sở Tài nguyên và Môi trường/Sở xây dựng; UBND huyện Mộc Châu
14	Chương trình đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực, nâng cao năng lực quy hoạch, quản lý và phát triển đô thị thực hiện Đề án đô thị thông minh	x	x	Sở Xây dựng/Sở Nội vụ Sở thông tin và truyền thông
15	Triển khai các dự án nhằm ứng dụng các công nghệ mới, sử dụng các loại vật liệu bền vững, có tính chống chịu cao với biến đổi khí hậu trong lĩnh vực xây dựng và đô thị		x	Sở Xây dựng/UBND huyện và các Sở ngành liên quan